

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỒNG THÁP**

**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2012 – 2013**

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm có 01 trang)

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 26/6/2012

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

Câu 1: (2,0 điểm)

a. Ca dao có câu:

“Lời nói chẳng mất tiền mua,
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.”

Câu ca dao trên liên quan đến phương châm hội thoại nào? Nêu nội dung của phương châm hội thoại đó.

b. Kể tên các thành phần biệt lập đã học. Hãy cho biết từ ngữ in đậm trong đoạn trích sau là thành phần biệt lập gì?

“Tim tôi cũng đập không rõ. **Dường như** vật duy nhất vẫn bình tĩnh, phớt lờ mọi biến động chung là chiếc kim đồng hồ.”

(Lê Minh Khuê, *Những ngôi sao xa xôi*)

Câu 2: (3,0 điểm)

Suy nghĩ của em về vấn đề: Bảo vệ môi trường là bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta.

Câu 3: (5,0 điểm)

“... Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...”

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vầng trăng sáng dịu hiền
Vẫn biết trời xanh là mãi mãi
Mà sao nghe nhói ở trong tim!

Mai về miền Nam thương trào nước mắt
Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác
Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây
Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.”

(Trích “Viếng lăng Bác”, Viễn Phương)

Cảm nhận suy nghĩ của em về ba khổ thơ trên. **HẾT.**

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI CHÍNH THỨC
MÔN: NGỮ VĂN

(Hướng dẫn chấm gồm có 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo cần nắm vững hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

2. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

3. Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (2,0 điểm)

	Đáp án	Điểm
	a. - Câu ca dao trên liên quan đến phương châm lịch sự. - Nội dung của phương châm lịch sự: Khi giao tiếp, cần tế nhị và tôn trọng người khác.	0,5 0,5
	b. - Các thành phần biệt lập: + Thành phần tình thái + Thành phần cảm thán + Thành phần gọi – đáp + Thành phần phụ chú - Dường như : thành phần tình thái.	0,5 0,5

Câu 2: (3,0 điểm)

	Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng để viết bài nghị luận xã hội (về một sự việc, hiện tượng đời sống). Bài viết có bố cục đầy đủ, rõ ràng, văn viết mạch lạc, dùng từ chính xác. Chữ viết sạch đẹp, ít sai chính tả, ngữ pháp. Đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau đây:	
	1. Dẫn dắt vào đề, nêu vấn đề nghị luận.	0,5
	2. Giải thích: - Môi trường là không khí, nguồn nước, đất đai, rừng cây... - Bảo vệ môi trường là giữ cho không khí, nguồn nước trong sạch; khai thác đất đai, rừng cây hợp lí...	0,5
	3. Trình bày suy nghĩ: - Nếu không bảo vệ môi trường thì cuộc sống của chúng ta sẽ bị tổn hại như thế nào? (Phá rừng sẽ sinh thiên tai; không khí, nguồn nước bị ô nhiễm sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe...).	0,5
	- Phê phán thái độ vô trách nhiệm thờ ơ với việc bảo vệ môi trường.	0,5
	- Đề xuất một số giải pháp bảo vệ môi trường.	0,5
	4. Khẳng định, liên hệ: - Bảo vệ môi trường là bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta. - Liên hệ.	0,5

Câu 3: (5,0 điểm)

	<p>Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng để viết bài văn nghị luận văn học (về một đoạn thơ). Bài viết có bố cục đầy đủ, rõ ràng, văn viết mạch lạc, giàu cảm xúc. Chữ viết sạch đẹp, ít sai chính tả, ngữ pháp.</p> <p>Đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau đây:</p>	
	1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu được cảm nhận chung về đoạn trích.	1,0
	2. Trình bày cảm nhận suy nghĩ về ba khổ thơ: - Khổ thơ 1: Hình ảnh ẩn dụ “ <i>mặt trời, tràng hoa, bảy mươi chín mùa xuân</i> ” ca ngợi công lao vĩ đại và sự vĩnh hằng của Bác, thể hiện tấm lòng thành kính của nhân dân, của nhà thơ đối với Bác. - Khổ thơ 2: Hình ảnh ẩn dụ “ <i>vàng trắng, trời xanh</i> ” ca ngợi tâm hồn cao đẹp, trong sáng của Bác và nỗi đau xót tột cùng trước sự thật Bác không còn nữa. - Khổ thơ 3: Điệp ngữ “ <i>muốn làm</i> ”, phép nhân hóa “ <i>cây tre trung hiếu</i> ” bày tỏ tâm trạng của nhà thơ lưu luyến và mong muốn được ở mãi bên Bác.	3,0
	3. Tổng hợp, đánh giá nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ: - Giọng điệu thơ trang trọng, tha thiết, hình ảnh ẩn dụ độc đáo thể hiện tấm lòng thành kính, biết ơn sâu sắc của tác giả và của mọi người khi vào lăng viếng Bác. - Liên hệ.	1,0

-----HẾT-----